

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TOÁN LỚP 3

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng	
TUẦN 1	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	HỌC KÌ I (18 tuần x 5 tiết/tuần = 90 tiết)	90	
	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 1: Ôn tập các số đến 1 000 (T1)	1	<p>Tích hợp NLS 1.1.CB1a: GV trình chiếu bảng cấu tạo số trên PowerPoint tương tác và dùng Google Search ở chế độ trình chiếu của GV để minh họa một số số liệu thực tế phù hợp; HS đọc số, xác định hàng trăm - chục - đơn vị và đối chiếu số liệu trước khi nêu kết quả.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.1: Biết sử dụng AI như công cụ hỗ trợ tìm kiếm và tra cứu thông tin số liệu.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: Hoạt động: Sử dụng tìm kiếm giọng nói để tìm số dân của một xã/phường hoặc độ cao một ngọn núi.</p>
	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 1: Ôn tập các số đến 1 000 (T2)	1	<p>Tích hợp NLS 1.1.CB1a: GV tạo hoạt động ghép thẻ số trên Wordwall về đọc, viết và phân tích số đến 1 000; HS kéo thả số vào đúng hàng trăm - chục - đơn vị, xem phản hồi và sửa lỗi đọc hoặc viết số.</p>

	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 2: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 1 000 (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.1: Nhận biết AI hỗ trợ tính toán nhanh nhưng con người cần làm chủ quy trình tính. - Gợi ý hoạt động: Trải nghiệm: HS tính nhầm rồi dùng máy tính/trợ lý ảo kiểm tra lại kết quả để thấy tốc độ của công nghệ.
	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 2: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 1 000 (T2)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng Liveworksheets tạo bài đặt tính cộng, trừ trong phạm vi 1 000 theo cột trăm, chục, đơn vị; HS điền kết quả từng hàng, đối chiếu phản hồi và sửa lỗi đặt tính lệch hàng, quên nhớ, quên mượn.
	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 3: Tìm thành phần trong phép cộng, phép trừ (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.1: Hiểu cấu trúc nếu... thì... trong việc giải quyết các quy tắc toán học. - Gợi ý hoạt động: Thảo luận: Nếu có Tổng và Số hạng đã biết, thì ta làm phép trừ. AI cũng học theo các "luật" tương tự.
TUẦN 2	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 3. Tìm thành phần trong phép cộng, phép trừ (T2)	1	Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV chỉ chọn các câu trắc nghiệm hoặc chọn đáp án trong SGK về tìm số hạng, số bị trừ, số trừ đưa lên Quizizz; HS làm bài, xem phản hồi đúng - sai và ghi rõ lỗi nhằm quy tắc tìm thành phần chưa biết.
	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 4. Ôn tập bảng nhân 2, 5; bảng chia 2,5 (T1)	1	
	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 4. Ôn tập bảng nhân 2, 5; bảng chia 2,5 (T2)	1	

	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 5. Bảng nhân 3, bảng chia 3 (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.1: Sử dụng trợ lý học tập để luyện tập và ghi nhớ kiến thức. - Gợi ý hoạt động: Trò chơi: Đố vui cùng chatbot về bảng nhân 3 để tăng phản xạ toán học cho HS.
	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 5. Bảng nhân 3, bảng chia 3 (T2)	1	
TUẦN 3	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 6. Bảng nhân 4, bảng chia 4 (T1)	1	
	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 6. Bảng nhân 4, bảng chia 4 (T2)	1	
	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 7. Ôn tập hình học và đo lường (T1)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng GeoGebra hoặc PowerPoint tương tác để phóng to hình, đoạn thẳng, đồng hồ hoặc can đo trong bài; HS quan sát, đánh dấu điểm hoặc cạnh hoặc số đo và nêu cách kiểm tra kết quả trên màn hình. Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A3.1: Biết AI có thể nhận diện nhằm hình ảnh nếu dữ liệu bị mờ hoặc méo. - Gợi ý hoạt động: Quan sát: Cho AI xem ảnh vật thể hình khối bị che khuất một phần và thảo luận tại sao máy có thể đoán sai.

	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 7. Ôn tập hình học và đo lường (T2)	1	<p>Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV dùng GeoGebra hoặc PowerPoint tương tác để HS quan sát hình, số đo; riêng các câu trắc nghiệm hoặc chọn đáp án về hình học, đo lường trong SGK được đưa lên Quizizz để HS xem phản hồi và sửa lỗi đọc hình hoặc đọc số đo.</p> <p>Tích hợp GDBVMT hoặc tiết kiệm nước: HS biết sử dụng nước tiết kiệm, không lãng phí; biết vận dụng kiến thức đo dung tích vào tình huống sinh hoạt hằng ngày.</p>
	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 8. Luyện tập chung (T1)	1	<p>Tích hợp GDBVMT: Qua bài toán về cân nặng các con vật trong SGK, HS biết yêu quý động vật hoang dã, không săn bắt, nuôi nhốt hoặc làm hại các loài vật trong tự nhiên.</p>
TUẦN 4	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 8. Luyện tập chung (T2)	1	<p>Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Qua tình huống góp vở giúp các bạn vùng bị lũ lụt trong SGK, HS biết chia sẻ với bạn gặp khó khăn, hình thành tinh thần tương thân tương ái.</p>
	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 8. Luyện tập chung (T3)	1	<p>Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS biết yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ bạn bè gặp khó khăn; hình thành tinh thần tương thân tương ái qua tình huống góp vở giúp các bạn vùng bị lũ lụt.</p>

	CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA	Bài 9. Bảng nhân 6, bảng chia 6 (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.1: HS nhận biết AI/trợ lí học tập có thể tạo câu đố luyện bảng nhân, bảng chia nhưng HS vẫn cần tự tính và kiểm tra kết quả. - Gợi ý hoạt động: GV dùng ChatGPT/Gemini tạo 3 câu đố vui về bảng nhân 6, bảng chia 6; HS giải bảng bảng con, sau đó đối chiếu với đáp án GV chốt.
	CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA	Bài 9. Bảng nhân 6, bảng chia 6 (T2)	1	
	CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA	Bài 10. Bảng nhân 7, bảng chia 7 (T1)	1	
TUẦN 5	CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA	Bài 10. Bảng nhân 7, bảng chia 7 (T2)	1	
	CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA	Bài 11. Bảng nhân 8, bảng chia 8 (T1)	1	Tích hợp GDBVMT: Qua hình ảnh bạch tuộc và sinh vật biển trong SGK, HS biết yêu quý môi trường biển, không xả rác xuống ao hồ, sông, biển và không làm hại sinh vật sống dưới nước.
	CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA	Bài 11. Bảng nhân 8, bảng chia 8 (T2)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.2: HS nhận biết AI có thể nhận dạng hình ảnh sinh vật biển nhưng kết quả cần được con người kiểm tra. - Gợi ý hoạt động: GV chiếu hình bạch tuộc/cua trong SGK và giới thiệu Google Lens hoặc công cụ nhận dạng hình ảnh; HS thảo luận vì sao máy có thể nhận đúng hoặc nhầm sinh vật nếu ảnh mờ.

	CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA	Bài 12. Bảng nhân 9, bảng chia 9 (T1)	1	Tích hợp KNS: Qua hình ảnh múa rồng trong SGK, HS biết tham gia hoạt động tập thể đúng vai trò, phối hợp nhịp nhàng, tôn trọng bạn trong nhóm và giữ an toàn khi biểu diễn.
	CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA	Bài 12. Bảng nhân 9, bảng chia 9 (T2)	1	
TUẦN 6	CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA	Bài 12. Bảng nhân 9, bảng chia 9 (T3)	1	Bài học STEM: Bảng nhân, chia (KNTT – Bài 12: Bảng nhân 9, bảng chia 9 – Luyện tập trang 37, 38). HS tìm kết quả các phép tính trong bảng nhân, chia 2, 3, 4,..., 9 và thiết kế bảng nhân, chia tiện ích.
	CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA	Bài 13. Tìm thành phần trong phép nhân, phép chia (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.1: Vận dụng cấu trúc nếu... thì... để giải quyết tình huống toán học. - Gợi ý hoạt động: Hoạt động: HS đóng vai Robot giải toán: "Nếu có Tích và Thừa số, thì ta tính phép chia".
	CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA	Bài 13. Tìm thành phần trong phép nhân, phép chia (T2)	1	Tích hợp ATGT: Qua tình huống đi cáp treo trong SGK, HS biết xếp hàng, ngồi đúng vị trí, không đùa nghịch khi lên xuống và nghe theo hướng dẫn của người lớn.
	CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA	Bài 14. Một phần mấy (T1)	1	

	CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA	Bài 14. Một phần mấy (T2)	1	
TUẦN 7	CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA	Bài 15. Luyện tập chung (T1)	1	
	CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA	Bài 15. Luyện tập chung(T2)	1	
	CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI	Bài 16. Điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A3.1: Hiểu rằng AI cần dữ liệu chính xác để xác định tọa độ các điểm. - Gợi ý hoạt động: Trải nghiệm: HS thảo luận xem AI có dễ dàng tìm đúng trung điểm trên một hình ảnh bị nhiễu như mắt người không.
	CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI	Bài 16. Điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng (T2)	1	
	CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI	Bài 17. Hình tròn. Tâm, bán kính, đường kính của hình tròn	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng GeoGebra để vẽ hình tròn, kéo điểm tâm và bán kính; HS quan sát sự thay đổi của đường kính, bán kính và nêu đúng tên tâm, bán kính, đường kính trên hình.

TUẦN 8	CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI	Bài 18. Góc, góc vuông, góc không vuông	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng GeoGebra hoặc thước ê-ke ảo trên bảng tương tác để minh họa góc vuông, góc không vuông; HS kéo thả kí hiệu góc vào đúng vị trí và giải thích lựa chọn.
	CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI	Bài 19. Hình tam giác, hình tứ giác. Hình vuông, hình chữ nhật (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A3.1: Hiểu AI nhận diện hình học dựa trên đặc trưng (số cạnh, góc) và có thể sai sót. - Gợi ý hoạt động: Thực hành: Dùng công cụ vẽ hình, cho AI đoán tên hình và HS kiểm chứng (phản biện) kết quả của máy.
	CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI	Bài 19. Hình tam giác, hình tứ giác. Hình vuông, hình chữ nhật (T2)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng Wordwall dạng phân loại hình hoặc PowerPoint tương tác; HS kéo thả hình tam giác, hình tứ giác, hình vuông, hình chữ nhật vào đúng nhóm dựa vào số cạnh, số góc.
	CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI	Bài 19. Hình tam giác, hình tứ giác. Hình vuông, hình chữ nhật (T3)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng GeoGebra hoặc bảng tương tác để thay đổi độ dài cạnh của hình vuông, hình chữ nhật; HS quan sát, nhận xét đặc điểm cạnh và góc rồi kiểm tra lại kết quả phân loại hình.
	CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI	Bài 20. Thực hành vẽ góc vuông, vẽ đường tròn, hình vuông, hình chữ nhật và vẽ trang trí (T1)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng GeoGebra hoặc công cụ vẽ Shapes trong PowerPoint để hướng dẫn vẽ góc vuông, đường tròn, hình vuông, hình chữ nhật; HS đối chiếu sản phẩm vẽ với mẫu trên màn hình và tự chỉnh nét vẽ.

TUẦN 9	CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI	Bài 20. Thực hành vẽ góc vuông, vẽ đường tròn, hình vuông, hình chữ nhật và vẽ trang trí (T2)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: HS dùng công cụ Shapes trong PowerPoint hoặc Canva for Education theo hướng dẫn của GV để sắp xếp đường tròn, hình vuông, hình chữ nhật thành mẫu trang trí; HS lưu sản phẩm nhóm và trình bày cách sử dụng hình.
	CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI	Bài 21. Khối lập phương, khối hộp chữ nhật	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng GeoGebra 3D hoặc mô hình khối 3D trên bảng tương tác; HS xoay khối lập phương, khối hộp chữ nhật, đếm mặt - cạnh - đỉnh và đối chiếu với vật thật trong lớp.
	CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI	Bài 22. Luyện tập chung (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.2: Phân biệt việc dùng AI hỗ trợ và việc để AI làm thay hoàn toàn bài tập. - Gợi ý hoạt động: Thảo luận: Những bài toán nào nên tự tư duy để thông minh hơn và khi nào nên dùng AI hỗ trợ kiểm tra.
	CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI	Bài 22. Luyện tập chung (T2)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng GeoGebra 3D hoặc mô hình khối 3D trên bảng tương tác cho HS xoay khối lập phương, khối hộp chữ nhật; HS nhận biết mặt, cạnh, đỉnh và chọn hình phù hợp với yêu cầu bài học.
	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100	Bài 23. Nhân số có 2 chữ số với số có một chữ số (T1)	1	

TUẦN 10	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100	Bài 23. Nhân số có 2 chữ số với số có một chữ số (T2)	1	Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV tạo phiếu Liveworksheets gồm các phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số theo dạng SGK; mỗi câu có ô nhắc kiểm tra hàng đơn vị, hàng chục và số nhớ. HS xem phản hồi, xác định lỗi nhân sai hàng hoặc quên nhớ và sửa lại một phép tính sai vào vở.
	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100	Bài 24. Gấp một số lên một số lần (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.2: Nhận biết ứng dụng AI trong việc gợi ý (gấp quy mô) nội dung phù hợp. - Gợi ý hoạt động: Ví dụ: Tại sao Youtube biết gợi ý thêm nhiều video phim hoạt hình em thích dựa trên một video em vừa xem.
	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100	Bài 24. Gấp một số lên một số lần (T2)	1	
	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100	Bài 25. Phép chia hết, phép chia có dư (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.D2.2: Hiểu rằng dữ liệu sai dẫn đến kết quả sai (Máy thông minh có thể học sai). - Gợi ý hoạt động: Thử thách: Nếu HS nhập nhầm số dư lớn hơn số chia vào máy, AI sẽ cảnh báo lỗi như thế nào?.

	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100	Bài 25. Phép chia hết, phép chia có dư (T2)	1	
TUẦN 11	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100	Bài 26. Chia số có hai chữ số cho số có một chữ số (T1)	1	Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV tạo phiếu Liveworksheets về chia số có hai chữ số cho số có một chữ số, yêu cầu HS nhập thương, số dư nếu có và phép nhân kiểm tra lại; HS xem phản hồi để sửa lỗi nhầm bảng chia, chia sai lượt hoặc quên kiểm tra số dư.
	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100	Bài 26. Chia số có hai chữ số cho số có một chữ số (T2)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A3.1: HS biết kết quả do AI hoặc công cụ tính toán đưa ra cần được kiểm chứng bằng quy tắc toán học. - Gợi ý hoạt động: GV nhập một phép chia vào Calculator/ứng dụng tính toán rồi yêu cầu HS kiểm tra lại thương, số dư bằng phép nhân và phép cộng để xác định kết quả có hợp lý không.
	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100	Bài 26. Chia số có hai chữ số cho số có một chữ số (T3)	1	

	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100	Bài 27. Giảm một số đi một số lần (T1)	1	
	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100	Bài 27. Giảm một số đi một số lần (T2)	1	
TUẦN 12	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100	Bài 28. Bài toán giải bằng hai phép tính (T1)	1	<p>Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV chuẩn bị mẫu giải bài toán hai phép tính trên Liveworksheets hoặc Google Docs gồm 4 ô: dữ kiện bước 1, phép tính bước 1, phép tính bước 2, đáp số. HS điền từng ô, đối chiếu phản hồi của GV và nhận ra lỗi chọn sai phép tính, thiếu đơn vị hoặc trả lời chưa đúng câu hỏi.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.2: Sử dụng AI như trợ lý gợi ý các bước giải thay vì đưa đáp số cuối cùng.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: Thực hành: HS tập đặt câu hỏi cho chatbot: “Hãy gợi ý cho mình các bước giải bài toán này” thay vì hỏi “Đáp số là bao nhiêu”.</p>

CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100	Bài 28. Bài toán giải bằng hai phép tính (T2)	1	Tích hợp NLS 5.2.CB1a: HS hoàn thành phiếu Liveworksheets theo mẫu 4 ô: tóm tắt dữ kiện, phép tính thứ nhất, phép tính thứ hai, câu trả lời. Sau khi xem phản hồi, HS ghi rõ lỗi sai: hiểu sai đề, chọn sai phép tính, tính sai kết quả hoặc thiếu đơn vị đo.
CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100	Bài 29. Luyện tập chung (T1)	1	
CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100	Bài 29. Luyện tập chung (T2)	1	
CHỦ ĐỀ 5: MỘT SỐ ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI, KHỐI LƯỢNG, DUNG TÍCH, NHIỆT ĐỘ	Bài 30. Mi-li-mét (T1)	1	Tích hợp NLS 3.2.CB1a: GV hướng dẫn HS quan sát kết quả tìm kiếm hình ảnh thước kẻ, vật dài tính bằng mi-li-mét trên Google Search ở chế độ an toàn; HS chọn 1 hình phù hợp, ghi số đo vào Padlet của lớp và nêu vì sao thông tin đó dùng được.

TUẦN 13	CHỦ ĐỀ 5: MỘT SỐ ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI, KHỐI LƯỢNG, DUNG TÍCH, NHIỆT ĐỘ	Bài 30. Mi-li-mét (T2)	1	Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV dùng phiếu Liveworksheets có hình thước kẻ phóng to, yêu cầu HS nhập số đo mi-li-mét của đoạn thẳng; HS xem phản hồi và sửa lỗi đặt mắt lệch vạch 0, nhầm cm với mm hoặc đọc thiếu vạch nhỏ.
	CHỦ ĐỀ 5: MỘT SỐ ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI, KHỐI LƯỢNG, DUNG TÍCH, NHIỆT ĐỘ	Bài 31. Gam	1	Tích hợp NLS 1.3.CB1a: GV cho HS cân một số đồ vật bằng cân điện tử, nhập khối lượng vào Google Sheets mẫu; HS so sánh kết quả giữa các nhóm, phát hiện lỗi đọc nhầm đơn vị gam hoặc ghi nhầm số liệu.
	CHỦ ĐỀ 5: MỘT SỐ ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI, KHỐI LƯỢNG, DUNG TÍCH, NHIỆT ĐỘ	Bài 32. Mi-li-lít	1	Tích hợp NLS 3.2.CB1a: GV trình chiếu kết quả tìm kiếm hình ảnh chai, cốc, bình có đơn vị ml bằng Google Search ở chế độ an toàn; HS chọn hình phù hợp, ghi dung tích vào Padlet và nêu cách kiểm tra nguồn hoặc nhãn số liệu.
	CHỦ ĐỀ 5: MỘT SỐ ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI, KHỐI LƯỢNG, DUNG TÍCH, NHIỆT ĐỘ	Bài 33. Nhiệt độ. Đơn vị đo nhiệt độ	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.2: Biết AI sử dụng dữ liệu nhiệt độ hằng ngày để thực hiện bài toán dự đoán thời tiết. - Gợi ý hoạt động: Xem video: HS xem cách AI phân tích dữ liệu nhiệt độ để cảnh báo nắng nóng hoặc thiên tai sớm.

	CHỦ ĐỀ 5: MỘT SỐ ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI, KHỐI LƯỢNG, DUNG TÍCH, NHIỆT ĐỘ	Bài 34. Thực hành và trải nghiệm với các đơn vị mi-li-mét, gam, mi-li-lít, độ C (T1)	1	Tích hợp NLS 1.1.CB1a: GV dùng Liveworksheets có hình cân, thước, ca đong, nhiệt kế để HS đọc số đo; khi cần minh họa, GV dùng Google Search ở chế độ trình chiếu để tìm hình thiết bị đo thông minh phù hợp lứa tuổi. Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A2.1: Nhận biết các thiết bị đo lường thông minh (AI) hỗ trợ con người hằng ngày. - Gợi ý hoạt động: Giới thiệu: Cân thông minh hoặc app đo chiều dài bằng camera điện thoại dựa trên AI nhận diện vật thể.
TUẦN 14	CHỦ ĐỀ 5: MỘT SỐ ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI, KHỐI LƯỢNG, DUNG TÍCH, NHIỆT ĐỘ	Bài 34. Thực hành và trải nghiệm với các đơn vị mi-li-mét, gam, mi-li-lít, độ C (T2)	1	Tích hợp NLS 1.1.CB1a: GV trình chiếu các tình huống đo mi-li-mét, gam, mi-li-lít, độ C trên Liveworksheets hoặc PowerPoint tương tác; HS kéo thả số đo vào đúng dụng cụ và nêu cách dùng số đo trong thực tế.
	CHỦ ĐỀ 5: MỘT SỐ ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI, KHỐI LƯỢNG, DUNG TÍCH, NHIỆT ĐỘ	Bài 35. Luyện tập chung (T1)	1	Tích hợp NLS 1.1.CB1a: GV trình chiếu hình ảnh cân, ca đong, nhiệt kế, đồng hồ trên Liveworksheets hoặc PowerPoint tương tác; HS đọc số đo, kéo thả đáp án phù hợp và nêu cách sử dụng số đo trong đời sống.

	CHỦ ĐỀ 5: MỘT SỐ ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI, KHỐI LƯỢNG, DUNG TÍCH, NHIỆT ĐỘ	Bài 35. Luyện tập chung (T2)	1	Tích hợp KNS: Qua các tình huống đo nhiệt độ, khối lượng, dung tích, HS biết đọc số đo cẩn thận, nhờ người lớn hỗ trợ khi dùng nhiệt kế, cân hoặc dụng cụ đo trong gia đình.
	CHỦ ĐỀ 6: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000	Bài 36. Nhân số có ba chữ số với số có một chữ số.(T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A2.1: HS nhận biết AI/ứng dụng nhận dạng chữ số có thể hỗ trợ đọc phép tính viết tay nhưng cần viết rõ và kiểm tra lại. - Gợi ý hoạt động: GV giới thiệu Google Lens/OCR nhận diện một phép nhân viết tay; HS nhận xét trường hợp chữ số viết mờ, lệch cột hoặc khó đọc có thể làm máy nhận sai.
	CHỦ ĐỀ 6: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000	Bài 36. Nhân số có ba chữ số với số có một chữ số.(T2)	1	
TUẦN 15	CHỦ ĐỀ 6: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000	Bài 37. Chia số có ba chữ số cho số có một chữ số. (T1)	1	Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV tạo phiếu Liveworksheets về chia số có ba chữ số cho số có một chữ số, yêu cầu HS nhập từng lượt chia: chia hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị và phép nhân kiểm tra. HS xem phản hồi để phát hiện lỗi hạ số sai, nhân trừ sai hoặc bỏ quên chữ số 0 ở thương.

CHỦ ĐỀ 6: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000	Bài 37. Chia số có ba chữ số cho số có một chữ số (T2)	1	
CHỦ ĐỀ 6: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000	Bài 37. Chia số có ba chữ số cho số có một chữ số (T3)	1	
CHỦ ĐỀ 6: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000	Bài 38. Biểu thức số. Tính giá trị của biểu thức số (T1)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng máy tính cầm tay hoặc ứng dụng Calculator để minh họa việc nhập biểu thức; HS nhận biết phải nhập đúng dấu ngoặc, đúng thứ tự phép tính thì công cụ mới cho kết quả phù hợp.
CHỦ ĐỀ 6: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000	Bài 38. Biểu thức số. Tính giá trị của biểu thức số (T2)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.1: HS hiểu máy tính/AI thực hiện biểu thức theo quy tắc và câu lệnh rõ ràng; nếu nhập thiếu dấu ngoặc hoặc sai thứ tự thì kết quả có thể không phù hợp. - Gợi ý hoạt động: GV dùng Calculator nhập cùng một biểu thức ở hai cách: có ngoặc và thiếu ngoặc; HS so sánh kết quả, nêu vì sao cần viết và nhập biểu thức chính xác.

TUẦN 16	CHỦ ĐỀ 6: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000	Bài 38. Biểu thức số. Tính giá trị của biểu thức số (T3)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng PowerPoint tương tác cho HS kéo thả số thứ tự 1, 2, 3 vào các bước tính giá trị biểu thức; HS giải thích vì sao phải tính trong ngoặc trước hoặc thực hiện nhân, chia trước cộng, trừ.
	CHỦ ĐỀ 6: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000	Bài 38. Biểu thức số. Tính giá trị của biểu thức số (T4)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A3.1: HS biết không tin hoàn toàn vào kết quả do công cụ tính toán/AI đưa ra khi chưa kiểm tra cách nhập biểu thức. - Gợi ý hoạt động: GV đưa hai kết quả cho cùng một biểu thức, trong đó một kết quả do nhập thiếu ngoặc; HS tự tính lại, chọn kết quả đúng và giải thích lỗi nhập dữ liệu.
	CHỦ ĐỀ 6: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000	Bài 39. So sánh số lớn gấp mấy lần số bé (T1)	1	
	CHỦ ĐỀ 6: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000	Bài 39. So sánh số lớn gấp mấy lần số bé (T2)	1	

	CHỦ ĐỀ 6: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000	Bài 40. Luyện tập chung (T1)	1	
TUẦN 17	CHỦ ĐỀ 6: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000	Bài 40. Luyện tập chung (T2)	1	
	CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I	Bài 41. Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1 000 (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.2: HS phân biệt dùng AI để hỗ trợ ôn tập, kiểm tra kết quả với việc để AI làm thay bài. - Gợi ý hoạt động: GV nêu hai tình huống: tự làm rồi dùng ChatGPT/Gemini để kiểm tra và chép luôn đáp án AI; HS chọn cách học đúng, giải thích vì sao cần tự tư duy trước.
	CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I	Bài 41. Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1 000 (T2)	1	
	CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I	Bài 41. Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1 000 (T3)	1	
	CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I	Bài 42. Ôn tập biểu thức số (T1)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng PowerPoint tương tác cho HS kéo thả thứ tự thực hiện phép tính trong biểu thức; HS nêu lí do chọn bước tính trước và điều chỉnh khi sắp xếp sai.

TUẦN 18	CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I	Bài 42. Ôn tập biểu thức số (T2)	1	
	CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I	Bài 43. Ôn tập hình học và đo lường (T1)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng GeoGebra hoặc PowerPoint tương tác để ôn hình học và đo lường; HS quan sát hình, số đo, kéo thả hoặc đánh dấu đáp án phù hợp, sau đó giải thích cách kiểm tra kết quả trên màn hình.
	CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I	Bài 43. Ôn tập hình học và đo lường (T2)	1	Bài học STEM: Cân thăng bằng (thực hiện 1 tiết ở Bài 43 - Tiết 2). HS giải quyết vấn đề liên quan đến gam, thực hành cân, ước lượng khối lượng và thiết kế đồ dùng học tập “Cân thăng bằng”. Tích hợp NLS 5.1.CB1a: Trong bài STEM Cân thăng bằng, GV dùng GeoGebra hoặc PowerPoint để mô phỏng cân thăng bằng; HS quan sát hai đĩa cân, dự đoán vật nặng hoặc nhẹ, kéo thả vật vào hai đĩa cân theo yêu cầu và đối chiếu với cân thật.
	CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I	Bài 44. Ôn tập chung (T1)	1	Tích hợp NLS 1.3.CB1a: HS ghi kết quả cân hoặc ước lượng khối lượng vào Google Sheets mẫu, so sánh với kết quả cân thực tế và đánh dấu mức chênh lệch; HS nêu nguyên nhân sai lệch như đặt vật chưa cân, đọc sai đơn vị gam hoặc ghi nhầm số liệu. Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.B2.1: Nhận biết sản phẩm do AI tạo ra có thể không đúng sự thật. - Gợi ý hoạt động: So sánh một kết quả tính toán phức tạp do AI làm sai và yêu cầu HS phát hiện lỗi.

	CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I	Ôn tập và kiểm tra cuối HKI	1	Tích hợp NLS 5.2.CB1a: Trong giờ ôn tập cuối học kì I, GV tạo Google Forms tự kiểm tra theo từng mạch: bảng nhân, bảng chia, hình học, đo lường, biểu thức số. HS xem kết quả từng nhóm câu, khoanh mạch kiến thức còn sai nhiều và ghi 1 việc cần luyện thêm.
TUẦN 19		Học kì 2: 5 tiết x 17 tuần = 85 tiết		
	CHỦ ĐỀ 8: CÁC SỐ ĐẾN 10 000	Bài 45. Các số có bốn chữ số. Số 10 000 (T1)	1	Tích hợp NLS 1.1.CB1a: GV tạo bài kéo thả trên Wordwall về hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị; HS ghép thẻ số với cách đọc, cấu tạo số và tự kiểm tra kết quả sau mỗi lượt. Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C4.1: Hiểu khái niệm dữ liệu và thuộc tính (hàng nghìn, trăm, chục, đơn vị). - Gợi ý hoạt động: Hoạt động: Phân loại các thẻ số vào đúng "ngăn dữ liệu" để máy tính có thể đọc và hiểu giá trị của số.
	CHỦ ĐỀ 8: CÁC SỐ ĐẾN 10 000	Bài 45. Các số có bốn chữ số. Số 10 000 (T2)	1	Tích hợp NLS 1.1.CB1a: GV tạo hoạt động Wordwall dạng ghép cặp số - cách đọc - cấu tạo số; HS luyện đọc, viết số có bốn chữ số và sửa lỗi nhầm hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị.
	CHỦ ĐỀ 8: CÁC SỐ ĐẾN 10 000	Bài 45. Các số có bốn chữ số. Số 10 000 (T3)	1	Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV chỉ chọn các câu trắc nghiệm hoặc chọn đáp án trong SGK về đọc, viết, cấu tạo số đưa lên Quizizz; HS xem phản hồi và sửa lỗi nhầm hàng nghìn, hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị.

	CHỦ ĐỀ 8: CÁC SỐ ĐẾN 10 000	Bài 46. So sánh các số trong phạm vi 10 000 (T1)	1	Tích hợp NLS 1.2.CB1a: GV trình chiếu bảng số liệu độ dài cầu, độ cao hoặc khối lượng trong Google Sheets; khi có địa danh, GV mở Google Maps ở chế độ trình chiếu để HS quan sát vị trí, đọc số liệu và sắp xếp theo thứ tự.
	CHỦ ĐỀ 8: CÁC SỐ ĐẾN 10 000	Bài 46. So sánh các số trong phạm vi 10 000 (T2)	1	Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV chọn các câu dạng Đúng - Sai, chọn đáp án trong SGK đưa lên Quizizz; HS so sánh từng hàng, chọn đáp án, xem phản hồi và ghi lại lỗi nhầm hàng nghìn, hàng trăm. Tích hợp giáo dục địa phương hoặc yêu quê hương đất nước: HS tự hào về các công trình giao thông của đất nước; biết đọc, so sánh số liệu gắn với thực tế Việt Nam.
TUẦN 20	CHỦ ĐỀ 8: CÁC SỐ ĐẾN 10 000	Bài 47. Làm quen với chữ số La Mã (T1)	1	Bài học STEM: Đồng hồ sử dụng số La Mã (KNTT – Bài 47: Làm quen với chữ số La Mã). HS nhận biết, viết chữ số La Mã trong phạm vi 20, đọc giờ và thiết kế đồ dùng học tập “Đồng hồ sử dụng số La Mã”.
	CHỦ ĐỀ 8: CÁC SỐ ĐẾN 10 000	Bài 47. Làm quen với chữ số La Mã (T2)	1	Tích hợp NLS 1.1.CB1a: HS quan sát hình ảnh đồng hồ La Mã do GV chọn từ Google Search, sau đó dùng Canva for Education hoặc PowerPoint để phác thảo mặt đồng hồ, đặt đúng vị trí các chữ số La Mã từ I đến XII. Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.2: Nhận biết AI hỗ trợ nhận dạng các ký tự ngôn ngữ hoặc ký hiệu đặc biệt. - Gợi ý hoạt động: Trải nghiệm: Xem cách AI dịch các ký hiệu cổ hoặc chữ viết tay La Mã sang chữ số hiện đại.

	CHỦ ĐỀ 8: CÁC SỐ ĐẾN 10 000	Bài 48. Làm tròn số đến hàng chục, hàng trăm	1	Tích hợp NLS 1.1.CB1a: GV dùng Wordwall dạng chọn nhanh số làm tròn; HS xác định chữ số cần xét, chọn số làm tròn phù hợp và giải thích vì sao làm tròn lên hoặc làm tròn xuống. Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A3.1: Hiểu AI thường đưa ra kết quả dự báo mang tính ước lượng, cần con người kiểm chứng. - Gợi ý hoạt động: Thảo luận: Tại sao AI dự báo "khoảng 100 người" nhưng ta cần số chính xác khi đặt tiệc/mua vé tàu?.
	CHỦ ĐỀ 8: CÁC SỐ ĐẾN 10 000	Bài 49. Luyện tập chung (T1)	1	Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV tổ chức Quizizz ngắn từ các câu chọn đáp án trong SGK về làm tròn số, chọn số lớn nhất hoặc số bé nhất và cấu tạo số; HS xem bảng kết quả, ghi lại dạng còn sai để luyện thêm.
	CHỦ ĐỀ 8: CÁC SỐ ĐẾN 10 000	Bài 49. Luyện tập chung (T2)	1	Tích hợp GDBVMT: HS biết yêu quý, bảo vệ động vật hoang dã; không săn bắt, mua bán, làm hại các loài vật quý hiếm.
TUẦN 21	CHỦ ĐỀ 8: CÁC SỐ ĐẾN 10 000	Bài 49. Luyện tập chung (T3)	1	Tích hợp đạo đức, lối sống: HS biết trân trọng Tết cổ truyền, yêu quý gia đình; tham gia trò chơi lành mạnh, an toàn và giữ gìn nét đẹp văn hóa dân tộc.

	CHỦ ĐỀ 9: CHU VI, DIỆN TÍCH MỘT SỐ HÌNH PHẪNG	Bài 50. Chu vi hình tam giác, hình tứ giác, hình chữ nhật, hình vuông (T1)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng GeoGebra hoặc bảng tương tác để HS đánh dấu các cạnh của hình tam giác, tứ giác, chữ nhật, vuông; HS kéo thả số đo vào đúng cạnh và nêu phép tính chu vi phù hợp. Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.1: Vận dụng tư duy thuật toán (quy trình các bước) để máy tính thực hiện phép tính. - Gợi ý hoạt động: Hoạt động: Thiết lập bộ quy tắc "Nếu... thì..." để máy tính tự động tính chu vi khi nhập số đo các cạnh.
	CHỦ ĐỀ 9: CHU VI, DIỆN TÍCH MỘT SỐ HÌNH PHẪNG	Bài 50. Chu vi hình tam giác, hình tứ giác, hình chữ nhật, hình vuông (T2)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng GeoGebra để thay đổi độ dài các cạnh hình chữ nhật hoặc hình vuông; HS quan sát mối quan hệ giữa số đo cạnh và chu vi, sau đó viết phép tính chu vi.
	CHỦ ĐỀ 9: CHU VI, DIỆN TÍCH MỘT SỐ HÌNH PHẪNG	Bài 50. Chu vi hình tam giác, hình tứ giác, hình chữ nhật, hình vuông (T3)	1	Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV dùng GeoGebra để HS đánh dấu cạnh và kéo thả số đo; riêng câu trắc nghiệm hoặc Đúng - Sai về chu vi trong SGK được đưa lên Quizizz để HS đối chiếu công thức trước khi chọn đáp án.

	CHỦ ĐỀ 9: CHU VI, DIỆN TÍCH MỘT SỐ HÌNH PHẲNG	Bài 51. Diện tích của một hình. Xăng-ti-mét vuông (T1)	1	Tích hợp NLS 3.2.CB1a: GV chuẩn bị lưới ô vuông trên Liveworksheets; HS tô màu, đếm ô vuông, so sánh diện tích hai hình và trình bày kết quả bằng câu ngắn. Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C4.1: Nhận biết dữ liệu hình ảnh (pixel) cấu thành nên diện tích bề mặt trong máy tính. - Gợi ý hoạt động: Minh họa: Xem cách AI "quét" diện tích một căn phòng qua camera để gợi ý sắp xếp nội thất.
TUẦN 22	CHỦ ĐỀ 9: CHU VI, DIỆN TÍCH MỘT SỐ HÌNH PHẲNG	Bài 51. Diện tích của một hình. Xăng-ti-mét vuông (T2)	1	Tích hợp NLS 3.2.CB1a: HS thao tác trên lưới ô vuông Liveworksheets để tô phần diện tích, đếm số ô 1 cm ² và so sánh diện tích giữa các hình theo yêu cầu bài học.
	CHỦ ĐỀ 9: CHU VI, DIỆN TÍCH MỘT SỐ HÌNH PHẲNG	Bài 52. Diện tích hình chữ nhật, diện tích hình vuông (T1)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng bảng ô vuông trên GeoGebra hoặc Liveworksheets để HS đếm số hàng, số cột; HS liên hệ thao tác đếm ô với công thức tính diện tích hình chữ nhật.
	CHỦ ĐỀ 9: CHU VI, DIỆN TÍCH MỘT SỐ HÌNH PHẲNG	Bài 52. Diện tích hình chữ nhật, diện tích hình vuông (T2)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: HS dùng bảng ô vuông tương tác trên GeoGebra và Liveworksheets để đếm số ô trong hình vuông, nhận ra diện tích bằng độ dài một cạnh nhân với chính nó.

	CHỦ ĐỀ 9: CHU VI, DIỆN TÍCH MỘT SỐ HÌNH PHẪNG	Bài 52. Diện tích hình chữ nhật, diện tích hình vuông (T3)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.2: HS nhận biết AI có thể nhận dạng hình vuông, hình chữ nhật trên lưới ô vuông nhưng cần hình ảnh rõ và dữ liệu đúng. - Gợi ý hoạt động: GV chiếu hai hình ghép trên lưới ô vuông; HS dự đoán phần mềm nhận dạng hình có thể nhầm ở đâu nếu hình bị che hoặc kẻ chưa rõ, từ đó kiểm tra diện tích bằng cách đếm ô.
	CHỦ ĐỀ 9: CHU VI, DIỆN TÍCH MỘT SỐ HÌNH PHẪNG	Bài 53. Luyện tập chung (T1)	1	Bài học STEM: Trải nghiệm cùng diện tích hình vuông, hình chữ nhật (KNTT – Bài 53: Luyện tập chung). HS vẽ hình trên lưới ô vuông, giải quyết vấn đề về diện tích hình vuông, hình chữ nhật và tạo bản thiết kế đơn giản.
TUẦN 23	CHỦ ĐỀ 9: CHU VI, DIỆN TÍCH MỘT SỐ HÌNH PHẪNG	Bài 53. Luyện tập chung (T2)	1	Bài học STEM: Trải nghiệm cùng diện tích hình vuông, hình chữ nhật (KNTT – Bài 53: Luyện tập chung). HS vẽ hình trên lưới ô vuông, giải quyết vấn đề về diện tích hình vuông, hình chữ nhật và tạo bản thiết kế đơn giản. Tích hợp GDBVMT: HS biết bảo vệ môi trường sống của các loài vật nhỏ, không phá tổ, không làm hại côn trùng có ích; giữ gìn không gian sống xanh, sạch.
	CHỦ ĐỀ 9: CHU VI, DIỆN TÍCH MỘT SỐ HÌNH PHẪNG	Bài 53. Luyện tập chung (T3)	1	Bài học STEM: Trải nghiệm cùng diện tích hình vuông, hình chữ nhật (KNTT – Bài 53: Luyện tập chung). HS vẽ hình trên lưới ô vuông, giải quyết vấn đề về diện tích hình vuông, hình chữ nhật và tạo bản thiết kế đơn giản.

	CHỦ ĐỀ 10: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000	Bài 54. Phép cộng trong phạm vi 10 000 (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A3.1: HS biết AI/công cụ tính toán chỉ cho kết quả phù hợp khi dữ liệu nhập vào chính xác. - Gợi ý hoạt động: GV cố tình nhập sai một chữ số trong phép cộng vào Calculator; HS so sánh với phép đặt tính trong vở để phát hiện lỗi và sửa lại dữ liệu đầu vào.
	CHỦ ĐỀ 10: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000	Bài 54. Phép cộng trong phạm vi 10 000 (T2)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng Liveworksheets dạng đặt tính theo cột nghìn, trăm, chục, đơn vị; HS điền kết quả từng hàng, kiểm tra lỗi đặt tính lệch hàng hoặc quên nhớ.
	CHỦ ĐỀ 10: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000	Bài 55. Phép trừ trong phạm vi 10 000 (T1)	1	Tích hợp NLS 5.2.CB1a: Khi học phép trừ trong phạm vi 10 000, HS làm phiếu Liveworksheets có cột 'kiểm tra bằng phép cộng ngược'; HS nhập kết quả, cộng hiệu với số trừ để đối chiếu số bị trừ và sửa lỗi mượn, đặt tính lệch hàng hoặc trừ nhầm hàng.
TUẦN 24	CHỦ ĐỀ 10: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000	Bài 55. Phép trừ trong phạm vi 10 000 (T2)	1	Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV chọn 3-4 phép trừ trong phạm vi 10 000 có nhớ qua hàng chục, hàng trăm, hàng nghìn đưa vào Liveworksheets; HS đánh dấu hàng đã mượn, xem phản hồi rồi sửa lỗi cụ thể: quên mượn, mượn nhưng không bớt 1 ở hàng bên trái hoặc viết kết quả lệch cột.

CHỦ ĐỀ 10: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000	Bài 56. Nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số (T1)	1	Tích hợp ATGT: Qua tình huống có phương tiện di chuyển trong SGK, HS biết đi tàu, xe an toàn, không chen lấn, không đùa nghịch và nghe hướng dẫn của người lớn.
CHỦ ĐỀ 10: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000	Bài 56. Nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số (T2)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.D2.1: HS hiểu dữ liệu đầu vào chính xác rất quan trọng đối với hệ thống thông minh. - Gợi ý hoạt động: GV nêu tình huống nhập sai số lượng hàng hoặc số liệu trong phép nhân vào phần mềm; HS thảo luận hậu quả và liên hệ việc đặt tính nhân phải đúng hàng, đúng số.
CHỦ ĐỀ 10: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000	Bài 56. Nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số (T3)	1	Tích hợp QPAN: HS biết trân trọng công lao của bộ đội, có ý thức yêu Tổ quốc, giữ gìn hòa bình và an ninh đất nước qua các tình huống toán học gắn với lực lượng quân đội.
CHỦ ĐỀ 10: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000	Bài 57. Chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số (T1)	1	Tích hợp QPAN: HS tự hào về truyền thống dựng nước, giữ nước; biết trân trọng di tích, nhân vật lịch sử và có ý thức bảo vệ quê hương, đất nước.

TUẦN 25	CHỦ ĐỀ 10: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000	Bài 57. Chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số (T2)	1	
	CHỦ ĐỀ 10: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000	Bài 57. Chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số (T3)	1	Tích hợp QPAN: Qua tình huống gắn với thành lũy, quân lính trong SGK, HS thêm tự hào về truyền thống dựng nước, giữ nước và trân trọng các công trình bảo vệ đất nước.
	CHỦ ĐỀ 10: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000	Bài 58. Luyện tập chung (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.2: HS biết lựa chọn khi nào tự tính, khi nào dùng AI/công cụ tính toán để hỗ trợ kiểm tra kết quả. - Gợi ý hoạt động: GV tổ chức hoạt động “Tự tính trước - công cụ kiểm tra sau”; HS hoàn thành bài luyện tập rồi mới đối chiếu bằng Calculator/Gemini theo hướng dẫn của GV.
	CHỦ ĐỀ 10: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000	Bài 58. Luyện tập chung (T2)	1	Tích hợp QPAN: HS hiểu vai trò của các công trình bảo vệ cộng đồng; có ý thức giữ gìn công trình chung, di tích lịch sử và trân trọng thành quả lao động của nhân dân.

	CHỦ ĐỀ 10: CỘNG, TRỪ, NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 10 000	Bài 58. Luyện tập chung (T3)	1	
TUẦN 26	CHỦ ĐỀ 11: CÁC SỐ ĐẾN 100 000	Bài 59. Các số có năm chữ số. Số 100 000 (T1)	1	<p>Tích hợp NLS 1.1.CB1a: GV dùng Wordwall để ghép số có năm chữ số với cấu tạo hàng chục nghìn, nghìn, trăm, chục, đơn vị; sau đó trình chiếu Google Sheets mẫu để HS đọc và kiểm tra giá trị từng hàng.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.2: Nhận biết AI xử lý dữ liệu lớn (Big Data) nhanh hơn con người.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: Ví dụ: AI có thể sắp xếp danh sách 100.000 học sinh theo thứ tự chỉ trong 1 giây.</p>
	CHỦ ĐỀ 11: CÁC SỐ ĐẾN 100 000	Bài 59. Các số có năm chữ số. Số 100 000 (T2)	1	<p>Tích hợp NLS 1.1.CB1a: HS làm hoạt động Wordwall dạng ghép cặp số - cách đọc - cấu tạo số đến 100 000; HS xem phản hồi và sửa lỗi nhầm hàng chục nghìn, hàng nghìn.</p>
	CHỦ ĐỀ 11: CÁC SỐ ĐẾN 100 000	Bài 59. Các số có năm chữ số. Số 100 000 (T3)	1	<p>Tích hợp NLS 1.1.CB1a: GV tạo phiếu Liveworksheets yêu cầu HS điền số còn thiếu trên tia số đến 100 000; HS xem phản hồi và nêu cách xác định khoảng cách giữa các số liên tiếp.</p>
	CHỦ ĐỀ 11: CÁC SỐ ĐẾN 100 000	Bài 59. Các số có năm chữ số. Số 100 000 (T4)	1	<p>Tích hợp NLS 1.1.CB1a: HS luyện đọc, viết, phân tích số có năm chữ số qua Wordwall hoặc Liveworksheets; HS tự kiểm tra phản hồi và ghi lại lỗi nhầm hàng để sửa.</p>

	CHỦ ĐỀ 11: CÁC SỐ ĐẾN 100 000	Bài 60. So sánh các số trong phạm vi 100 000 (T1)	1	<p>Tích hợp NLS 1.2.CB1a: GV trình chiếu dãy số trong Google Sheets, hướng dẫn HS tô màu chữ số ở từng hàng để so sánh; HS thực hành thêm trên Wordwall dạng kéo thả số vào nhóm lớn hơn hoặc bé hơn.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.1: Hiểu AI sử dụng các thuật toán so sánh để phân loại dữ liệu.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: Thực hành: HS lập quy tắc so sánh và yêu cầu AI phân loại các thẻ số vào nhóm "Lớn hơn/Bé hơn 50.000".</p>
TUẦN 27	CHỦ ĐỀ 11: CÁC SỐ ĐẾN 100 000	Bài 60. So sánh các số trong phạm vi 100 000 (T2)	1	<p>Tích hợp NLS 1.2.CB1a: HS so sánh các số trong phạm vi 100 000 trên bảng Google Sheets mẫu; biết sắp xếp số theo thứ tự tăng hoặc giảm và giải thích dựa vào hàng chục nghìn, hàng nghìn.</p>
	CHỦ ĐỀ 11: CÁC SỐ ĐẾN 100 000	Bài 61. Làm tròn các số đến hàng nghìn, hàng chục nghìn	1	<p>Tích hợp NLS 1.1.CB1a: GV tạo trò chơi Wordwall về làm tròn đến hàng nghìn, hàng chục nghìn; HS chọn số làm tròn, xem phản hồi và giải thích chữ số quyết định làm tròn lên hoặc xuống.</p>
	CHỦ ĐỀ 11: CÁC SỐ ĐẾN 100 000	Bài 62. Luyện tập chung (T1)	1	<p>Tích hợp giáo dục địa phương: Qua số liệu quãng đường, công trình, địa danh trong bài, HS biết đọc số liệu thực tế và tự hào về các công trình, địa phương trên đất nước Việt Nam.</p>

	CHỦ ĐỀ 11: CÁC SỐ ĐẾN 100 000	Bài 62. Luyện tập chung (T2)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.1: HS nhận biết máy tính/AI có thể sắp xếp số theo thuật toán nhưng cần quy tắc so sánh rõ ràng. - Gợi ý hoạt động: GV cho HS nêu quy tắc so sánh số đến 100 000 rồi liên hệ cách Google Sheets sắp xếp danh sách số từ bé đến lớn khi dữ liệu được nhập đúng.
	CHỦ ĐỀ 11: CÁC SỐ ĐẾN 100 000	Bài 62. Luyện tập chung (T3)	1	
TUẦN 28	CHỦ ĐỀ 12: CỘNG, TRỪ TRONG PHẠM VI 100 000	Bài 63. Phép cộng trong phạm vi 100 000 (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A3.1: HS thể hiện thái độ tin tưởng công nghệ mức hợp lý nhưng vẫn kiểm soát kết quả. - Gợi ý hoạt động: Thử thách: GV cố tình nhập số lệch hàng vào máy tính và yêu cầu HS dùng kiến thức để phát hiện lỗi.
	CHỦ ĐỀ 12: CỘNG, TRỪ TRONG PHẠM VI 100 000	Bài 63. Phép cộng trong phạm vi 100 000 (T2)	1	

	CHỦ ĐỀ 12: CỘNG, TRỪ TRONG PHẠM VI 100 000	Bài 64. Phép trừ trong phạm vi 100 000 (T1)	1	<p>Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV tạo phiếu Liveworksheets gồm các phép trừ trong phạm vi 100 000 có nhớ qua nhiều hàng theo dạng SGK; HS nhập kết quả, khoanh hàng phải mượn, xem phản hồi và ghi rõ lỗi: đặt tính lệch hàng, quên mượn, mượn nhưng không giảm ở hàng bên trái.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.D2.1: Ý thức được tầm quan trọng của dữ liệu chính xác đối với kết quả của AI.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: Thảo luận: Nếu ta nhập sai số dân của một phường vào hệ thống quản lý AI, hậu quả sẽ là gì?</p>
	CHỦ ĐỀ 12: CỘNG, TRỪ TRONG PHẠM VI 100 000	Bài 64. Phép trừ trong phạm vi 100 000 (T2)	1	
	CHỦ ĐỀ 12: CỘNG, TRỪ TRONG PHẠM VI 100 000	Bài 65. Luyện tập chung	1	<p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.2: Đánh giá khi nào nên dùng AI hỗ trợ giải toán phức tạp.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: Trò chơi: "Dùng não hay dùng máy?" - HS phân loại các tình huống cần tính nhẩm và tình huống nên dùng máy hỗ trợ.</p>

TUẦN 29	CHỦ ĐỀ 13: XEM ĐỒNG HỒ, THÁNG - NĂM, TIỀN VIỆT NAM	Bài 66. Xem đồng hồ. Tháng – năm (T1)	1	<p>Tích hợp NLS 1.1.CB1a: GV dùng đồng hồ số trực tuyến và Wordwall dạng ghép đồng hồ - giờ; HS đọc giờ, ngày, tháng và đối chiếu với đồng hồ, lịch trong SGK.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A2.1: Nhận biết AI hỗ trợ nhắc lịch và quản lý thời gian cá nhân.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: Trải nghiệm: HS tập ra lệnh cho trợ lý ảo đặt báo thức hoặc nhắc việc theo lịch trình học tập.</p>
	CHỦ ĐỀ 13: XEM ĐỒNG HỒ, THÁNG - NĂM, TIỀN VIỆT NAM	Bài 66. Xem đồng hồ. Tháng – năm (T2)	1	<p>Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV dùng Wordwall dạng ghép đồng hồ - giờ; riêng các câu dạng chọn đáp án hoặc chọn đồng hồ thích hợp trong SGK được đưa lên Quizizz. HS xem phản hồi và sửa lỗi khi nhầm giờ, phút hoặc ngày, tháng.</p>
	CHỦ ĐỀ 13: XEM ĐỒNG HỒ, THÁNG - NĂM, TIỀN VIỆT NAM	Bài 67. Thực hành xem đồng hồ, xem lịch (T1)	1	<p>Tích hợp NLS 1.1.CB1a: GV trình chiếu Google Calendar hoặc đồng hồ số trực tuyến để HS xác định ngày, giờ, thứ trong tuần; HS lập thời gian biểu học tập đơn giản trên mẫu của GV.</p>
	CHỦ ĐỀ 13: XEM ĐỒNG HỒ, THÁNG - NĂM, TIỀN VIỆT NAM	Bài 67. Thực hành xem đồng hồ, xem lịch (T2)	1	<p>Tích hợp NLS 1.1.CB1a: GV dùng Google Calendar để minh họa lịch tháng và Wordwall để ghép ngày - thứ - hoạt động; HS xác định khoảng thời gian và sắp xếp hoạt động phù hợp.</p>

	CHỦ ĐỀ 13: XEM ĐỒNG HỒ, THÁNG - NĂM, TIỀN VIỆT NAM	Bài 68. Tiền Việt Nam (T1)	1	<p>Lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Giáo dục học sinh biết quý trọng đồng tiền, sử dụng tiền đúng mục đích, tiết kiệm và chi tiêu hợp lý trong cuộc sống hằng ngày.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A2.2: Biết AI hỗ trợ người yếu thế (người khiếm thị) nhận biết mệnh giá tiền.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: Xem video: Ứng dụng AI dùng camera đọc mệnh giá tiền và nói to cho người khiếm thị nghe khi đi chợ.</p>
TUẦN 30	CHỦ ĐỀ 13: XEM ĐỒNG HỒ, THÁNG - NĂM, TIỀN VIỆT NAM	Bài 68. Tiền Việt Nam (T2)	1	<p>Tích hợp NLS 4.1.CB1b: GV trình chiếu hình ảnh tờ tiền Việt Nam từ nguồn chính thống do GV chuẩn bị trong PowerPoint; HS nhận biết mệnh giá, không dùng hình ảnh tiền giả và không chia sẻ thông tin cá nhân khi tìm kiếm trực tuyến.</p>
	CHỦ ĐỀ 13: XEM ĐỒNG HỒ, THÁNG - NĂM, TIỀN VIỆT NAM	Bài 69. Luyện tập chung (T1)	1	<p>Tích hợp KNS: HS biết đọc giờ, xem lịch để sắp xếp việc học, vui chơi, nghỉ ngơi; hình thành thói quen đi học đúng giờ và chuẩn bị đồ dùng trước khi đến lớp.</p>

	CHỦ ĐỀ 13: XEM ĐỒNG HỒ, THÁNG - NĂM, TIỀN VIỆT NAM	Bài 69. Luyện tập chung (T2)	1	Tích hợp ATGT: HS biết đi xe buýt an toàn, xếp hàng, lên xuống xe đúng cách, giữ trật tự nơi công cộng và quản lí thời gian để đi học đúng giờ. Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV trình chiếu bản đồ số Google Maps ở chế độ mô phỏng tuyến xe buýt và đồng hồ số; chỉ chọn các câu dạng chọn đồng hồ hoặc chọn đáp án về thời gian trong SGK đưa lên Quizizz. HS đọc thời gian di chuyển, xem phản hồi và không chia sẻ vị trí cá nhân, địa chỉ nhà khi sử dụng công cụ số.
	CHỦ ĐỀ 13: XEM ĐỒNG HỒ, THÁNG - NĂM, TIỀN VIỆT NAM	Bài 69. Luyện tập chung (T3)	1	
	CHỦ ĐỀ 14: NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 100 000	Bài 70. Nhân số có năm chữ số với số có một chữ số (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) -3.C5.2: Nhận biết AI ứng dụng học máy để dự đoán kết quả dựa trên quy luật số liệu. - Gợi ý hoạt động: Liên hệ: AI dự đoán sản lượng nông nghiệp (nhân quy mô diện tích với năng suất) dựa trên ảnh chụp vệ tinh.
TUẦN 31	CHỦ ĐỀ 14: NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 100 000	Bài 70. Nhân số có năm chữ số với số có một chữ số (T2)	1	Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV chuẩn bị phiếu Liveworksheets về nhân số có năm chữ số với số có một chữ số; HS nhập kết quả từng phép tính, đánh dấu bước có nhớ, xem phản hồi để phát hiện lỗi nhân sai từ phải sang trái, quên cộng số nhớ hoặc đặt kết quả lệch hàng.

	CHỦ ĐỀ 14: NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 100 000	Bài 70. Nhân số có năm chữ số với số có một chữ số (T3)	1	Tích hợp GDBVMT: Qua tình huống sản xuất, cây trồng trong SGK, HS biết trân trọng lao động nông nghiệp, bảo vệ cây xanh và sử dụng tài nguyên hợp lí.
	CHỦ ĐỀ 14: NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 100 000	Bài 71. Chia số có năm chữ số cho số có một chữ số (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.2: HS hiểu con người là trung tâm, AI chỉ hỗ trợ các phép tính lặp lại. - Gợi ý hoạt động: Thảo luận: Tại sao khi máy tính thực hiện chia số lớn giúp em, em vẫn phải hiểu cách "chia, nhân, trừ" từng bước?.
	CHỦ ĐỀ 14: NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 100 000	Bài 71. Chia số có năm chữ số cho số có một chữ số (T2)	1	
	CHỦ ĐỀ 14: NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 100 000	Bài 71. Chia số có năm chữ số cho số có một chữ số (T3)	1	
TUẦN 32	CHỦ ĐỀ 14: NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 100 000	Bài 72. Luyện tập chung (T1)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.D1.1: Nêu được quy trình huấn luyện đơn giản: Thu thập ví dụ và cho máy học. - Gợi ý hoạt động: Hoạt động: "Dạy Robot học Toán" bằng cách cung cấp cho nó 10 ví dụ về các bài toán nhân chia đúng.

CHỦ ĐỀ 14: NHÂN, CHIA TRONG PHẠM VI 100 000	Bài 72. Luyện tập chung (T2)	1	
CHỦ ĐỀ 15: LÀM QUEN VỚI YẾU TỐ THỐNG KÊ, XÁC SUẤT	Bài 73. Thu thập, phân loại, ghi chép số liệu. Bảng số liệu (T1)	1	<p>Tích hợp NLS 1.3.CB1a: GV dùng Google Forms để HS chọn phương án khảo sát đơn giản; sau đó dùng Google Sheets hiển thị bảng kết quả. HS đọc số liệu, so sánh và nêu nhận xét.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C4.1: Nhận biết các số liệu mình thu thập chính là "Dữ liệu" để dạy AI học.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: Trải nghiệm: HS thu thập dữ liệu sở thích lớp, phân loại đặc trưng để dạy "Robot tư vấn quà tặng".</p>
CHỦ ĐỀ 15: LÀM QUEN VỚI YẾU TỐ THỐNG KÊ, XÁC SUẤT	Bài 73. Thu thập, phân loại, ghi chép số liệu. Bảng số liệu (T2)	1	<p>Tích hợp NLS 1.3.CB1a: GV dùng Google Forms để HS nhập hoặc chọn dữ liệu đơn giản; HS đọc bảng kết quả trên Google Sheets, kiểm tra dòng hoặc cột và rút ra nhận xét.</p>
CHỦ ĐỀ 15: LÀM QUEN VỚI YẾU TỐ THỐNG KÊ, XÁC SUẤT	Bài 73. Thu thập, phân loại, ghi chép số liệu. Bảng số liệu (T3)	1	<p>Tích hợp NLS 1.3.CB1a: GV cho HS hoàn thiện bảng số liệu trên Google Sheets mẫu; HS phát hiện lỗi ghi nhầm số liệu, nhầm dòng hoặc cột và trình bày nhận xét dựa trên dữ liệu.</p>

TUẦN 33	CHỦ ĐỀ 15: LÀM QUEN VỚI YẾU TỐ THỐNG KÊ, XÁC SUẤT	Bài 74. Khả năng xảy ra của một sự kiện	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.2: Hiểu dự đoán của AI dựa trên xác suất, không phải lúc nào cũng chắc chắn đúng. - Gợi ý hoạt động: Hoạt động: Dùng app AI dự đoán tung đồng xu, thảo luận tại sao máy đưa ra kết quả "Có thể" thay vì "Chắc chắn".
	CHỦ ĐỀ 15: LÀM QUEN VỚI YẾU TỐ THỐNG KÊ, XÁC SUẤT	Bài 75. Thực hành và trải nghiệm thu thập, phân loại, ghi chép số liệu, đọc bảng số liệu. (T1)	1	Tích hợp NLS 1.3.CB1a: HS cùng nhóm nhập kết quả khảo sát vào Google Sheets do GV chuẩn bị; HS kiểm tra dòng, cột, phát hiện lỗi ghi nhầm số liệu và trình bày nhận xét dựa trên bảng. Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.D2.1: Hiểu rằng nếu dữ liệu đầu vào sai hoặc thiếu thì AI sẽ hoạt động sai. - Gợi ý hoạt động: Trò chơi: "Dữ liệu tốt - Dữ liệu xấu". HS so sánh kết quả dự báo khi bảng số liệu bị ghi chép sai lệch.
	CHỦ ĐỀ 15: LÀM QUEN VỚI YẾU TỐ THỐNG KÊ, XÁC SUẤT	Bài 75. Thực hành và trải nghiệm thu thập, phân loại, ghi chép số liệu, đọc bảng số liệu. (T2)	1	Tích hợp KNS: HS biết hợp tác khi lập kế hoạch, tôn trọng ý kiến bạn; giữ vệ sinh nơi cắm trại, không xả rác và bảo vệ cảnh quan xung quanh. Tích hợp NLS 1.3.CB1a: HS cùng nhóm nhập lựa chọn địa điểm và thời gian cắm trại vào Google Sheets; HS đọc kết quả, so sánh số bạn chọn từng phương án và trình bày nhận xét ngắn gọn.
	CHỦ ĐỀ 16: ÔN TẬP CUỐI NĂM	Bài 76. Ôn tập các số trong phạm vi 10 000, 100 000 (T1)	1	Tích hợp NLS 1.1.CB1a: GV dùng Wordwall để ôn đọc, viết, phân tích số đến 100 000; sau đó trình chiếu Google Sheets mẫu để HS sắp xếp, so sánh và kiểm tra số liệu theo hàng.

	CHỦ ĐỀ 16: ÔN TẬP CUỐI NĂM	Bài 76. Ôn tập các số trong phạm vi 10 000, 100 000 (T2)	1	Tích hợp NLS 1.1.CB1a: HS luyện điền số còn thiếu, đọc số, viết số qua Liveworksheets hoặc Wordwall; HS xem phản hồi và sửa lỗi nhằm hàng chục nghìn, hàng nghìn, hàng trăm.
TUẦN 34	CHỦ ĐỀ 16: ÔN TẬP CUỐI NĂM	Bài 77. Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100 000 (T1)	1	
	CHỦ ĐỀ 16: ÔN TẬP CUỐI NĂM	Bài 77. Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100 000 (T2)	1	Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: HS biết giữ gìn sức khỏe, tôn trọng các biện pháp phòng bệnh; tự hào về lịch sử dân tộc qua tình huống gắn với vắc-xin COVID-19 và vua Lý Thái Tổ dời đô. Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV chỉ chọn các câu ôn tập có dạng Đúng - Sai, chọn kết quả đúng trong SGK đưa lên Quizizz; HS xem kết quả, phân loại lỗi sai: đặt tính lệch hàng, quên nhớ, quên mượn hoặc đọc nhầm số.
	CHỦ ĐỀ 16: ÔN TẬP CUỐI NĂM	Bài 78. Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100 000 (T1)	1	Tích hợp GDBVMT: Qua hình ảnh, tình huống có con vật và môi trường sống trong bài ôn tập, HS biết yêu quý động vật, không làm hại con vật và bảo vệ nơi sống của chúng.
	CHỦ ĐỀ 16: ÔN TẬP CUỐI NĂM	Bài 78. Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100 000 (T2)	1	Tích hợp NLS 5.2.CB1a: GV chọn các câu trắc nghiệm hoặc Đúng - Sai trong SGK đưa lên Quizizz; HS xem phản hồi sau mỗi câu, xác định lỗi sai ở bước nhân, chia, ước lượng thương hoặc kiểm tra số dư.

	CHỦ ĐỀ 16: ÔN TẬP CUỐI NĂM	Bài 78. Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100 000 (T3)	1	Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.D2.2: HS hiểu AI/công cụ kiểm tra phép tính cần dữ liệu đầy đủ, rõ ràng; nếu nhập sai phép tính hoặc thiếu số dư thì phản hồi có thể sai. - Gợi ý hoạt động: GV đưa một phép chia có dư và một kết quả AI gợi ý chưa hợp lý; HS kiểm tra lại bằng phép nhân, cộng số dư để xác định lỗi và sửa kết quả.
TUẦN 35	CHỦ ĐỀ 16: ÔN TẬP CUỐI NĂM	Bài 79. Ôn tập hình học và đo lường (T1)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: GV dùng GeoGebra hoặc Liveworksheets để HS quan sát hình, kéo thả số đo và kiểm tra kết quả ôn tập hình học - đo lường; HS giải thích cách nhận biết hình và cách đọc số đo. Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.D2.2: HS nhận thức việc con người cần cải tiến dữ liệu để máy thông minh hơn. - Gợi ý hoạt động: Thảo luận: Nếu muốn Robot nhận diện được mọi loại hình tam giác (đều, vuông, cân), ta cần cho nó xem những ảnh gì?
	CHỦ ĐỀ 16: ÔN TẬP CUỐI NĂM	Bài 79. Ôn tập hình học và đo lường (T2)	1	Tích hợp NLS 5.1.CB1a: HS ôn hình học và đo lường trên GeoGebra hoặc Liveworksheets; HS đánh dấu cạnh, góc, số đo, xem phản hồi và sửa lỗi nhận dạng hình hoặc đọc đơn vị đo.
	CHỦ ĐỀ 16: ÔN TẬP CUỐI NĂM	Bài 80. Ôn tập bảng số liệu, khả năng xảy ra của một sự kiện	1	Tích hợp NLS 1.3.CB1a: GV dùng Google Sheets để hiển thị bảng số liệu và Wordwall để phân loại khả năng xảy ra; HS đọc bảng, kéo thả tình huống vào nhóm phù hợp và giải thích lựa chọn.

	CHỦ ĐỀ 16: ÔN TẬP CUỐI NĂM	Bài 81. Ôn tập chung	1	Tích hợp NLS 5.2.CB1a: Ở bài ôn tập chung cuối năm, GV tạo Google Forms tự kiểm theo nhóm nội dung: số và phép tính, hình học - đo lường, thời gian - tiền Việt Nam, bảng số liệu. HS xem kết quả, ghi nhóm câu sai nhiều nhất và chọn 2 bài trong SGK để luyện lại.
	CHỦ ĐỀ 16: ÔN TẬP CUỐI NĂM	Kiểm tra cuối năm học	1	Tích hợp NLS 1.3.CB1a: Sau kiểm tra cuối năm, GV tổng hợp kết quả theo mạch kiến thức trên Google Sheets; HS xem phần nhận xét cá nhân do GV phản hồi, xác định nội dung cần ôn tiếp trong hè.